

Phụ lục III
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỈNH LẠNG SƠN

*(Kèm theo Quyết định số: 239 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (06 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ	- UBND tỉnh; - Sở Giao thông vận tải.
2	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa	
3	Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	
4	Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	
5	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ	
6	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa do bị mất, bị hỏng	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm Phục vụ hành chính công	TTPVHCC
- Thủ tục hành chính	TTHC
- Công chức, viên chức Một cửa:	CCVCMC
- Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	QLVTPTNL
- Giao thông vận tải	GTVT
- Ủy ban nhân dân	UBND

1. Nhóm 02 TTHC gồm:

1.1. Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ

1.2. Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.	CCVCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ; xây dựng Tờ trình của Sở GTVT trình Chủ tịch UBND tỉnh, (dự thảo văn bản của Chủ tịch UBND tỉnh).	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	10 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	4 giờ
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý trình Chủ tịch UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	4 giờ
B6	Đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển Tờ trình gửi UBND tỉnh	Văn thư Sở	02 giờ
B7	Xem xét, phê duyệt; chuyển kết quả đến CCVCMC của Sở tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	16 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B8	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			40 giờ

2. Nhóm 02 TTHC gồm:

2.1. Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép

2.2. Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.	CCVCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ; xây dựng Tờ trình của Sở GTVT trình Chủ tịch UBND tỉnh, (dự thảo văn bản của Chủ tịch UBND tỉnh).	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	5 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	2 giờ
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý trình Chủ tịch UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	4 giờ
B6	Đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển Tờ trình gửi UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 giờ
B7	Xem xét, phê duyệt; chuyển kết quả đến CCVCMC của Sở tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	08 giờ
B8	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			24 giờ

3. Nhóm 02 TTHC gồm:

3.1. Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ

3.2. Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa do bị mất, bị hỏng

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLVTPTNL.	CCVCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ; xây dựng Tờ trình của Sở GTVT trình Chủ tịch UBND tỉnh, (dự thảo văn bản của Chủ tịch UBND tỉnh).	Chuyên viên Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLVTPTNL	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ, ký văn bản xử lý trình Chủ tịch UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	02 giờ
B6	Đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển Tờ trình gửi UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 giờ
B7	Xem xét, phê duyệt; chuyển kết quả đến CCVCMC của Sở tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	06 giờ
B8	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	CCVCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			16 giờ